

**HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN**

Số đến: 371

Số ký hiệu văn bản: 129/SKHCN

HS: 17

Ngày đến: 04/04/2016

Trích yếu: Đề xuất nhiệm vụ KH&CN hàng năm

Cơ quan ban hành: Sở Khoa học và Công nghệ - Lào Cai

**Ý kiến của Văn phòng**

Kính chuyển : *Bô Lau,*  
*Thầy Giảng,*  
*Ban ICE CN. HAU*

**Ý kiến của Ban Giám đốc Học viện**

UBND TỈNH LÀO CAI  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 129 /SKHCN-KHCNCS  
V/v đề xuất nhiệm vụ KH&CN hàng năm

Lào Cai, ngày 29 tháng 3 năm 2016

|                                               |
|-----------------------------------------------|
| HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM                 |
| <b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>                           |
| Số: <u>371</u>                                |
| Ngày <u>4</u> tháng <u>4</u> năm 20 <u>16</u> |

Kính gửi: .....Trường Học viện Nông Nghiệp Việt Nam.....

Căn cứ Đề án Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020. Để có cơ sở tổng hợp các đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Quốc gia, cấp tỉnh hàng năm trình Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh phê duyệt. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và cá nhân đề xuất nhiệm vụ KHCN cụ thể như sau:

**1. Đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2016:**

**Nhiệm vụ Ứng dụng tiến bộ KH&CN:**

Căn cứ theo Quyết định số 33/2012/QĐ - UBND ngày 03 tháng 8 năm 2012 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy định chính sách khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và cá nhân đề xuất theo phụ lục số 1 (*có phụ biểu kèm theo*). Nhiệm vụ đề xuất chủ yếu tập trung chủ yếu các nội dung sau: Xây dựng mô hình thử nghiệm các giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản mới có triển vọng phát triển tại Lào Cai; Xây dựng mô hình ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**2. Đối với nhiệm vụ, Chương trình KH&CN cấp Quốc gia thực hiện trong giai đoạn 2016-2020.**

Căn cứ theo Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và cá nhân đề xuất theo phụ lục số 2 và kèm theo phụ lục 3 hoặc phụ lục 4 hoặc phụ lục 5 (*có phụ biểu kèm theo*) theo các Nhiệm vụ và Chương trình sau:

**2.1 Nhiệm vụ Quỹ gen:** Căn cứ theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHCN ngày 24/12/2010 của Bộ KHCN Quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ về quỹ gen; Thông tư 18/2014/TT-BKHCN ngày 16/06/2014 Thông tư sửa đổi bổ sung một số quy định của Thông tư số 18/2010/TT-BKHCN ngày 24/12/2010 của Bộ KHCN Quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ về quỹ gen; Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 26/8/2013 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Đề án Bảo tồn nguồn gen động, thực vật phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2014 – 2020.

**2.2 Nhiệm vụ KHCN cấp thiết địa phương:** Căn cứ Thông tư số 17/2015/TT-BKHCN ngày 8 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia. Yêu cầu chung của nhiệm vụ:

Có tính cấp thiết và triển vọng đóng góp của các kết quả tạo ra vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương và có tầm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của các địa phương trong vùng, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia. Các vấn đề khoa học cần phải huy động nguồn lực khoa học và công nghệ (nhân lực, nguồn lực tài chính, năng lực tổ chức nghiên cứu...) của quốc gia hoặc giải quyết những nhiệm vụ mang tính cấp thiết ở địa phương góp phần giải quyết những nhiệm vụ có tính liên vùng, liên ngành nhưng vượt quá khả năng tự giải quyết của địa phương. Có địa chỉ ứng dụng cho các kết quả chính được tạo ra và được lãnh đạo địa phương cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ hoàn thành. Tổ chức, cơ quan ứng dụng kết quả dự kiến có đủ uy tín và năng lực để tiếp nhận và triển khai một cách hiệu quả sản phẩm tạo ra.

**2.3. Chương trình KH&CN cấp Nhà nước Phát triển bền vững vùng Tây Bắc** (QĐ số 1746/QĐ-BKHCN ngày 28/06/2013 về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến các sản phẩm của Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018). Nội dung, mục tiêu của Chương trình là: Cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ điều chỉnh, xây dựng, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển bền vững, góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Bắc; Đề xuất các mô hình sinh kế, phát triển kinh tế phù hợp cho một số tiểu vùng, liên vùng, góp phần cải thiện và từng bước nâng cao mức tăng trưởng kinh tế của vùng Tây Bắc; Đề xuất, chuyển giao các giải pháp khoa học và công nghệ phù hợp nhằm sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; Phát huy, bảo tồn các giá trị văn hóa, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh; Xác định nhu cầu đào tạo và đề xuất giải pháp phù hợp thực hiện phát triển nguồn nhân lực vùng Tây Bắc.

**2.4 Chương trình Hỗ trợ xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội nông thôn và miền núi đến năm 2020** (QĐ 1747/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ ngày 13/10/2015 về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KHCN phục vụ phát triển kinh tế xã hội nông thôn và miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025). Nội dung chủ yếu của Chương trình là: Xây dựng mô hình ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế, trình độ phát triển của từng vùng miền, địa phương; Xây dựng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, liên kết giữa người dân và doanh nghiệp trong việc ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ; Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ phục vụ hoạt động ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ tại các vùng nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số; Xây dựng tài liệu, dữ liệu về các tiến bộ khoa học và công nghệ, thực hiện các hoạt động truyền thông phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ.

Quý cơ quan có thể đề xuất một hay một số danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ (theo biểu mẫu đã trích dẫn ở trên) gửi về Sở Khoa học và Công nghệ Lào Cai trước ngày 30 tháng 04 năm 2016 trực tiếp qua đường bưu điện đồng thời qua địa chỉ Email: [phongquanlykhen.coso@gmail.com](mailto:phongquanlykhen.coso@gmail.com)

Nếu có gì chưa rõ xin liên hệ theo địa chỉ: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ Cơ Sở - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai; Điện thoại: 0203 823 078

Rất mong các quý cơ quan hợp tác. Xin trân trọng cảm ơn./. *W*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, QLKHNCNS.

**GIÁM ĐỐC**



*Phạm Thị Hồng Loan*

**PHIẾU TÓM TẮT  
DỰ ÁN ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÀO CAI THỰC HIỆN NĂM 2015**

(Kèm theo Công văn số **129** /SKHCN-KHCNCS ngày **29** tháng 03 năm 2016 về việc đề  
xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ hàng năm)

1. Tên đơn vị/Tổ chức/Cá nhân đề xuất:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

2. Tên dự án:

3. Sự cần thiết phải thực hiện: (Tóm tắt)

4. Mục tiêu của dự án:

5. Nội dung chủ yếu của dự án: (Tóm tắt)

6. Dự kiến sản phẩm của dự án:

7. Thời gian thực hiện:

Từ năm            đến năm

8. Dự kiến kinh phí:

Tổng kinh phí:            triệu đồng

Trong đó: Đề nghị nguồn sự nghiệp khoa học hỗ trợ:            triệu  
đồng

Nguồn kinh phí khác (tự có; vốn vay; nhân dân đóng góp...):            triệu  
đồng

20...

....., ngày    ....tháng...năm

**Tên đơn vị/Tổ chức/Cá nhân**

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Kèm theo Công văn số **129** /SKHCN-KHCNCS ngày **19** tháng 03 năm 2016 về việc đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ hàng năm)

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Hình thức thực hiện (Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ hoặc dự án SXTN thuộc nhiều Chương trình khác nhau...):
3. Mục tiêu:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN (Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...) :
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
7. Dự kiến hiệu quả mang lại:
8. Dự kiến thời gian thực hiện (Số tháng, bắt đầu từ ..)
9. Thông tin khác (Chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KHCN):
  - 9.1 Xuất xứ hình thành:
  - 9.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sx v.v...)
10. Nhu cầu kinh phí:

..., ngày ... tháng... năm 20...  
**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.

ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT

Phụ lục 3  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**CẤP QUỐC GIA**  
(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...)*  
*Lưu ý:*
  - Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ
  - Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)
3. Mục tiêu:
4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

Cơ quan đơn vị đề xuất..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  
*(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

**ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT**

*Phụ lục 4*  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**CẤP QUỐC GIA**  
*(Dùng cho dự án SXTN)*

1. Tên dự án SXTN:
2. Xuất xứ của Dự án SXTN *(Từ một trong các nguồn sau: Kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài v.v...)*
3. Lý do đề xuất *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; nhu cầu của sản xuất đời sống và khả năng ứng dụng rộng rãi v.v...)*  
*Lưu ý:*
  - Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;
  - Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn).
4. Mục tiêu:
5. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
6. Nhu cầu thị trường *(Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án)*
7. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
9. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*

Cơ quan đơn vị đề xuất..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  
*(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*



**ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT**

*Phụ lục 5*  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**CẤP QUỐC GIA**  
*(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)*

1. Tên dự án dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):
2. Xuất xứ hình thành: *(Nêu rõ nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*
3. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia quan trọng, Mức độ tác động đến phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương v.v...)*  
*Lưu ý:*
  - Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;
  - Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)
4. Mục tiêu:
5. Nội dung KHCN chủ yếu *(Mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một hoặc một số đề tài, dự án SXTN)*
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu về mặt thời gian thực hiện:
9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:
10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:
11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
12. Dự kiến hiệu quả của Dự án KH&CN :

12.1 Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(Cần làm rõ đóng góp của Dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*

12.2. Hiệu quả về khoa học và công nghệ: *(Tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*

Cơ quan đơn vị đề xuất.... cam kết có phương án sử dụng các kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  
*(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 6 trang giấy khổ A4.*